Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 05.02.2020 10:49:31 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 04 tháng 02 năm 2020*

BÁO CÁO
Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Điều 135 và Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (viết tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP); Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và thực hiện Công văn số 629/KTrVB-VP ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Cục kiểm tra văn bản QPPL về việc báo cáo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2019. Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2019 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và các điều kiện đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

1.1. Về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2018 tại các Công văn số 4631/VPCP-PL ngày 30/5/2019, Công văn số 5461/VPCP-PL ngày 21/6/2019 của Văn phòng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4631/VPCP-PL ngày 30/5/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã tiến hành kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL ban hành trong năm 2017 và không phát hiện có văn bản trái pháp luật đã được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra văn bản kết luận.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp tăng cường trách nhiệm tự kiểm tra và kiểm tra văn bản theo thẩm quyền bám sát tinh thần của Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ như thực hiện kiểm tra đầy đủ và kịp thời các văn bản QPPL về sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả tinh giảm biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức với số lượng văn bản tự kiểm tra là 14 Quyết định. Tự kiểm tra các văn bản QPPL của địa phương nhằm triển khai thực hiện Luật Quy hoạch và Luật sửa đổi, bổ sung các luật có quy định liên quan

đến quy hoạch với số lượng văn bản tự kiểm tra là 02 Quyết định. Qua kiểm tra các văn bản điều đảm bảo về nội dung, hình thức, thẩm quyền ban hành cũng như về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản.

Song song đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo như báo cáo thống kê theo định kỳ gồm báo cáo số liệu chính thức năm, báo cáo số liệu 06 tháng, báo cáo số liệu năm lần 1; báo cáo kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực như Báo cáo tự kiểm tra văn bản liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo với tổng số văn bản đã thực hiện kiểm tra là 13 văn bản (trong đó có 05 Nghị quyết và 08 Quyết định).

Về tình hình cập nhật văn bản QPPL vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Trong năm 2019, thực hiện chỉ đạo của Cục Công nghệ thông tin – Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tư pháp đăng tải kết quả Hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2014 – 2018 lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và thực hiện kiểm tra, rà soát thông tin về hiệu lực của 890 văn bản. Đồng thời, Sở đã có Báo cáo số 1574/BC-STP ngày 02/8/2019 báo cáo về việc đăng tải kết quả Hệ thống hóa và kiểm tra, rà soát, cập nhật thông tin về hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Đối với việc cập nhật văn bản QPPL thường xuyên trong năm 2019, Sở Tư pháp đã tiến hành cập nhật 21 Nghị quyết và 60 Quyết định vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo đúng yêu cầu của cơ quan cấp trên.

1.2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động ban hành văn bản QPPL, kịp thời phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để chấn chỉnh, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, ngay từ đầu năm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và cập nhật văn bản QPPL năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, trong đó giao Sở Tư pháp chủ trì triển khai, tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra văn bản. Các sở, ngành phối hợp với Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tự kiểm tra, kiểm tra và tham mưu xử lý văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của sở, ngành do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Trên cơ sở kế hoạch UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (cấp huyện) xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện ở địa phương; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra văn bản QPPL của Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành trong năm 2019 theo thẩm quyền Luật giao.

1.3. Về tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí; cộng tác viên

- Về tổ chức bộ máy, biên chế: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL (Sở Tư pháp) được bố trí 04 biên chế có trình độ chuyên môn là Đại học Luật làm tất cả các việc như thẩm định, góp ý, hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp, pháp chế ngành, cập nhật CSDLQG và kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL. Mỗi Phòng Tư pháp tại 9 huyện, thành phố được bố trí khoảng 04 biên chế; cán bộ Tư pháp – Hộ tịch tại 95

xã, phường, thị trấn được bố trí 02 biên chế làm tất cả các công việc thuộc ngành lĩnh vực Tư pháp.

- Về kinh phí: Trong năm 2019, UBND tỉnh bố trí cho Sở Tư pháp 54 triệu đồng để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, xử lý văn bản QPPL. Cấp huyện việc bố trí kinh phí hỗ trợ công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL chưa được quan tâm. Cụ thể, theo báo cáo của các huyện, thành phố thì hàng năm cấp huyện chỉ bố trí kinh phí cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL từ 5 triệu đến 10 triệu đồng. Kinh phí hỗ trợ công tác rà soát văn bản chưa được bố trí dự toán hàng năm của các xã, phường, thị trấn.

- Về cộng tác viên: Hiện tại toàn tỉnh chưa có cộng tác viên kiểm tra, xử lý văn bản QPPL.

1.4. Về thực hiện công tác xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ kiểm tra, xử lý văn bản QPPL: Nhằm phục vụ hoạt động kiểm tra văn bản QPPL và tạo sự chuyển biến cơ bản trong công tác xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (gọi tắt là CSDLQG về pháp luật). Ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp cập nhật kịp thời các Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đúng theo quy định để phục vụ cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

1.5. Về tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ

Nhằm tập huấn chuyên sâu các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp hướng dẫn quy trình ban hành văn bản QPPL và các kỹ năng xây dựng, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh cho các sở, ban, ngành tỉnh; các phòng, ban cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát và xử lý VBQPPL trên địa bàn tỉnh.

2. Về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL

2.1. Số liệu văn bản tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền; số văn bản phát hiện trái pháp luật, văn bản có sai sót và tình hình xử lý

2.1.1. Công tác tự kiểm tra

Ban Pháp chế HĐND tỉnh tự kiểm tra 21 Nghị quyết QPPL. Qua công tác tự kiểm tra, hầu hết các Nghị quyết do HĐND tỉnh ban hành đảm bảo về nội dung, hình thức, thẩm quyền ban hành cũng như về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản, các văn bản trước khi ban hành đều thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL.

Giao Sở Tư pháp tự kiểm tra các văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành. Qua công tác tự kiểm tra 61 quyết định do UBND tỉnh ban hành đảm bảo về nội dung, hình thức, thẩm quyền cũng như về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản. Các văn bản trước khi ban hành điều thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản

QPPL. Tuy nhiên, có 01 quyết định có nội dung trái pháp luật đã được Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp tiến hành kiểm tra và kết luận tại Kết luận số 131/KL-KTrVB ngày 20/12/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức tự kiểm tra và thống nhất với kết luận kiểm tra của Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp (Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh).

2.1.2. Công tác kiểm tra theo thẩm quyền

a) Cấp tỉnh

Trong năm 2019 Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện đã gửi đến Sở Tư pháp 18 văn bản QPPL (trong đó có 12 Nghị quyết và 06 Quyết định). Qua công tác kiểm tra văn bản theo thẩm quyền thì hầu hết các văn bản được ban hành phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình kiểm tra phát hiện 02/18 văn bản có sai sót về nội dung cụ thể:

- Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Châu Thành.

Tại điểm l khoản 5 Điều 3, nội dung quy định này không phù hợp với quy định tại điểm m khoản 5 Điều 3 Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Lý do, nội dung này quy định trách nhiệm nặng hơn so với quy định chung của tỉnh; làm hạn chế hơn quyền xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân so với quy định tại Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND.

Kết quả xử lý: Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành đã ban hành Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Châu Thành ban hành kèm theo Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành.

- Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân huyện Tân Biên sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Hội đồng nhân dân huyện Tân Biên về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016-2020 nguồn vốn ngân sách địa phương.

Theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết thì kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau khi điều chỉnh là 99 công trình, tổng mức đầu tư 242.233 triệu đồng, kế hoạch vốn thực hiện giai đoạn 2016-2020 là 207.904 triệu đồng. Tuy nhiên, tổng mức đầu tư được quy định tại Điều này và Phụ lục II không thống nhất. Cụ thể là, tại Phụ lục II thì tổng mức đầu tư 243.104 triệu đồng và kế hoạch vốn thực hiện giai đoạn 2016-2020 là 208.453 triệu đồng.

Kết quả xử lý: Hội đồng nhân dân huyện Tân Biên đã ban hành Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2019 sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách huyện.

b) Cấp huyện

Trong năm 2019, huyện Tân Châu có thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền đối với 01 Nghị quyết QPPL là Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 24/6/2019 của Hội đồng nhân dân xã Tân Hòa sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐND ngày 16/4/2013 của Hội đồng nhân dân xã Tân Hòa về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới xã Tân Hòa giai đoạn 2011 – 2020. Qua kiểm tra Nghị quyết nêu trên ban hành đúng thẩm quyền và nội dung tuy nhiên vẫn còn một số sai sót nhỏ về thể thức, kỹ thuật trình bày.

Kết quả xử lý: Phòng Tư pháp huyện Tân Châu đã đề nghị Hội đồng nhân dân xã Tân Hòa rút kinh nghiệm đối với những sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày trong những lần ban hành sau.

2.1.3. Tình hình xử lý văn bản trái pháp luật theo kết luận của Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp

a) Đối với Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (sau đây viết tắt là Quyết định số 65/2016/QĐ-UBND)

Sau khi nhận được Kết luận số 70/KL-KTrVB của Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã có Công văn thông báo kết quả xử lý văn bản số 2157/UBND-KTTC ngày 30 tháng 9 năm 2019. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến kết luận của Cục Kiểm tra văn bản QPPL và chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiến hành điều chỉnh những sai sót đã được nêu trong Kết luận số 70/KL-KTrVB.

Đến ngày 30 tháng 10 năm 2019, cơ quan chuyên môn đã tiến hành dự thảo Quyết định và đăng tải toàn văn dự thảo Quyết định lên cổng thông tin điện tử Tây Ninh để lấy ý kiến các đối tượng có liên quan. Sau khi tổng hợp, tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn chỉnh dự thảo Quyết định. Cơ quan soạn thảo đã gửi Sở Tư pháp thẩm định và Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số 2763 ngày 23/12/2019 báo cáo về kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đúng quy định.

b) Đối với Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (sau đây viết tắt là Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND)

Ngay sau khi nhận được Kết luận số 131/KL-KTrVB ngày 20/12/2019 của Cục Kiểm tra văn bản QPPL về việc kết luận kiểm tra Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND

của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức các ngành liên quan (Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp) tiến hành tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND. Qua kết quả tự kiểm tra Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến kết luận của Cục kiểm tra văn bản QPPL, khẩn trương xử lý các nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật. Cụ thể UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan liên quan tham mưu xử lý văn bản trái pháp luật theo các bước như sau:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh dự thảo Báo cáo tiếp thu ý kiến kiểm tra của Cục kiểm tra văn bản trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận và Tham mưu UBND tỉnh dự thảo Quyết định QPPL tạm ngưng thi hành một phần nội dung QĐ số 15/2019/QĐ-UBND trong thời gian chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các nội dung trái pháp luật theo Kết luận số 131/KL-CKTrVB theo quy định khoản 1 Điều 130 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

Giao Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định QPPL tạm ngưng thi hành một số nội dung trái quy định pháp luật của QĐ số 15/2019/QĐ-UBND theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Bên cạnh đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục phối hợp các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành rà soát các nội dung còn khó khăn, vướng mắc chưa thực hiện được của Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND để tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các nội dung trái quy định pháp luật.

2.2. Công tác kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn

Thực hiện Công văn số 900/BTP-KTrVB ngày 19/3/2019 về việc đề nghị rà soát, lập danh mục và tự kiểm tra văn bản liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tư pháp rà soát, lập danh mục và tự kiểm tra văn bản liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo như sau:

- Qua công tác rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo còn hiệu lực thi hành với tổng số văn bản UBND tỉnh thống kê kiểm tra là 13 văn bản, trong đó có 05 Nghị quyết của HĐND tỉnh và 08 Quyết định của UBND tỉnh; không có văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức quy phạm pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện ý kiến chỉ đạo địa phương đã tiến hành tự kiểm tra cụ thể 13 văn bản nêu trên và đã có Báo cáo số 148/BC-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh gửi Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp đúng thời gian quy định.

- Tình hình xử lý các văn bản QPPL qua tự kiểm tra liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh:

+ Đối với Nghị quyết: Cơ quan chuyên môn (Sở Giáo dục và Đào tạo) tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 22/2006/NQ-HĐND và Nghị quyết số 28/2006/NQ-HĐND trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

+ Đối với Quyết định: Cơ quan chuyên môn (Sở Giáo dục và Đào tạo) tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng quyết định bãi bỏ Quyết định số 288/2006/QĐ-UBND; Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND; Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND và sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND.

2.3. Đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2019

- Ưu điểm: Công tác kiểm tra, tự kiểm tra được duy trì và thực hiện đúng theo kế hoạch đề ra, chất lượng các mặt công tác được nâng lên, góp phần vào việc hoàn thiện pháp luật ở địa phương. Văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành cơ bản đảm bảo về căn cứ pháp lý, thẩm quyền ban hành, nội dung phù hợp với quy định của pháp luật, hầu hết các văn bản ban hành đều thực hiện theo trình tự, thủ tục ban hành văn bản, đảm bảo về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.

- Hạn chế: Kiểm tra, xử lý văn bản là công việc phức tạp, khó khăn, việc xử lý văn bản đòi hỏi phải có chuyên môn sâu và có bản lĩnh nghề nghiệp, trong khi đội ngũ công chức phụ trách công tác pháp chế tại một số đơn vị còn hạn chế về nghiệp vụ, lúng túng trong việc phân biệt giữa văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính cá biệt; chưa có kinh nghiệm trong việc kiến nghị biện pháp xử lý văn bản. Đồng thời, việc đôn đốc xử lý các văn bản được kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới thường xuyên nhưng chưa kịp thời.

- Nguyên nhân: Biên chế cho công tác văn bản còn thiếu, công chức thực hiện việc tự kiểm tra cũng là công chức thực hiện công tác thẩm định, công chức tư pháp. Ở cấp huyện trung bình chỉ có 04 biên chế, cấp xã có 2 biên chế nhưng phải thực hiện nhiều nhiệm vụ, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công việc.

3. Về kết quả thực hiện xử lý văn bản trái pháp luật đã phát hiện trong năm 2018 theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình tại Công văn số 9999/VPCP-PL ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ

Trong năm 2018 tỉnh Tây Ninh không có văn bản trái pháp luật nên không thực hiện xử lý văn bản trái pháp luật theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình tại Công văn số 9999/VPCP-PL ngày 01/11/2019 của Văn phòng Chính phủ.

4. Về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

4.1. Số liệu về văn bản phải rà soát, số văn bản được rà soát, kết quả rà soát văn bản, tình hình xử lý văn bản được rà soát

a) Rà soát thường xuyên

Trong năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp và các sở ngành tỉnh đã tiến hành rà soát toàn bộ các văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp ban

hành từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019 và các văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp có liên quan đến căn cứ pháp lý rà soát được ban hành trong năm. Tổng cộng văn bản rà soát 311 văn bản gồm: cấp tỉnh 255 văn bản (79 Nghị quyết, 176 Quyết định), cấp huyện 38 văn bản, cấp xã 18 văn bản. Qua rà soát đã phát hiện 169 hết hiệu lực toàn bộ gồm: cấp tỉnh 150 văn bản (54 Nghị quyết, 96 Quyết định), cấp huyện 16 văn bản, cấp xã 03 văn bản. Hết hiệu lực một phần 31 văn bản gồm: cấp tỉnh 25 văn bản (03 Nghị quyết, 22 Quyết định), cấp huyện 05… văn bản, cấp xã 01 văn bản.

b) Rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực

Thực hiện Kế hoạch số 460/KH-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Sở Tư pháp tiếp tục rà soát, đối chiếu toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành (còn hiệu lực tính đến thời điểm rà soát) liên quan đến các quy định tại Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) thuộc lĩnh vực do đơn vị tham mưu quản lý nhà nước. Tổng số văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh Tây Ninh có liên quan đến các chương được rà soát là 06 Quyết định của UBND tỉnh.

Qua so sánh, đối chiếu 06 văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Tây Ninh đã ban hành liên quan đến các lĩnh vực Dệt may, Phòng vệ Thương mại, Các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật, Hàng rào kỹ thuật đối với thương mại, Công khai Quy chế nhập cảnh tạm thời đối với khách kinh doanh, Thương mại điện tử, Chính sách cạnh tranh, Doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp độc quyền được chỉ định, Lao động, Tính cạnh tranh và thuận lợi hóa kinh doanh, Phát triển, Doanh nghiệp nhỏ và vừa thì tất cả các quy định của Quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh không có nội dung liên quan trực tiếp đến cam kết của Việt Nam trong Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và địa phương được ban hành chủ yếu căn cứ vào Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư của các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Từ đó các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Tây Ninh đều phù hợp với hệ thống pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Bên cạnh đó, thực hiện ý kiến chỉ đạo của các Bộ ngành tại Công văn số 1046/BQP-PC (P2) ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ Quốc phòng về việc thực hiện tự kiểm tra và lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng. Qua rà soát văn bản theo thời gian yêu cầu báo cáo để thực hiện việc tự kiểm tra thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân không có ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Quốc phòng.

Thực hiện Công văn số 4176/BNG-LPQT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Ngoại giao về việc tự kiểm tra và lập danh mục văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Ngoại giao. Qua rà soát văn bản theo thời gian yêu cầu báo cáo để thực hiện

việc tự kiểm tra, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo thẩm quyền từ ngày 15 tháng 10 năm 2018 đến ngày 15 tháng 10 năm 2019 thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh không có ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Ngoại giao.

4.2. Tình hình công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP

Ngay sau khi thực hiện xong kỳ hệ thống hóa UBND tỉnh ban hành Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018 với tổng số 890 văn bản (213 Nghị quyết và 677 Quyết định) trong đó, số văn bản hết hiệu lực toàn bộ là 266 văn bản (38 Nghị quyết, 228 Quyết định) và còn hiệu lực toàn bộ là 624 văn bản (180 Nghị quyết, 444 Quyết định).

Sau khi rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019 và các văn bản có liên quan kỳ rà soát thì Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân hết hiệu lực toàn bộ gồm: 150 văn bản (54 Nghị quyết, 96 Quyết định) và danh mục văn bản hết hiệu lực một phần gồm: 25 văn bản (03 Nghị quyết, 22 Quyết định) theo quy định.

4.3. Tình hình xử lý đối với văn bản cần phải xử lý đã được phát hiện trong kỳ hệ thống hóa văn bản QPPL 2014 – 2018 để đảm bảo sự phù hợp thống nhất của hệ thống pháp luật

Sau kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018, Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật và tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật bãi bỏ các Nghị quyết hết hiệu lực pháp luật do thời gian thực hiện đã hết; đối tượng điều chỉnh không còn và căn cứ pháp lý để ban hành đã được thay thế bằng văn bản khác; không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội. Đối với các sở, ban, ngành có liên quan khẩn trương soạn thảo, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm tham mưu, quản lý. Kết quả cụ thể:

+ UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ các Nghị quyết hết hiệu lực pháp luật do hết thời gian thực hiện, giai đoạn thực hiện và phạm vi, đối tượng điều chỉnh không còn và triển khai thực hiện trên cơ sở văn bản Trung ương và áp dụng các văn bản khác của địa phương. Qua đó, Hội đồng nhân dân tỉnh đã bãi bỏ 43 nghị quyết QPPL (34 nghị quyết hết thời gian thực hiện và giai đoạn thực hiện chưa bị thay thế hoặc bãi bỏ bởi văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền và 09 nghị quyết

do phạm vi, đối tượng điều chỉnh không còn; triển khai thực hiện trên cơ sở văn bản Trung ương và đã áp dụng các văn bản khác của địa phương).

+ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ các quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Qua đó, UBND tỉnh đã bãi bỏ 63 quyết định QPPL (33 quyết định do hết thời gian và giai đoạn thực hiện được quy định trong văn bản và 30 quyết định do phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tế; không thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương; triển khai thực hiện trên cơ sở văn bản Trung ương và đã áp dụng các văn bản khác của địa phương).

4.4. Đánh giá chung về chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa

Hoạt động xây dựng, ban hành VBQPPL nhằm thi hành các quy định Luật, văn bản dưới luật của Trung ương cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương, đóng góp quan trọng, tích cực vào sự ổn định, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội và thu hút đầu tư của tỉnh. Do đó, công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL đã có những chuyển biến tích cực và đi vào nề nếp, cơ bản đảm bảo đúng trình tự, thủ tục ban hành theo quy định Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015. Các dự thảo nghị quyết, quyết định trước khi được ban hành đều được Sở Tư pháp thẩm định, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản. Các văn bản ban hành được triển khai thực hiện thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; đồng thời, có tác động rất lớn, tạo hành lang pháp lý trong việc bảo đảm hoạt động hiệu quả của bộ máy nhà nước, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của Nhà nước và Nhân dân; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

Trên cơ sở đó giúp cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2014-2018 tại các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố thuận lợi hơn. Tuy nhiên, địa phương gặp cũng không ít khó khăn, vướng mắc do đối tượng văn bản phải rà soát, hệ thống quá lớn, trong khi đó đội ngũ làm công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản ở địa phương hầu hết là công chức kiêm nhiệm, cán bộ pháp chế ở các sở, ban, ngành tỉnh hạn chế về số lượng, chuyên môn trong quá trình thực hiện kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản, để đảm bảo về tiến độ và chất lượng kỳ hệ thống phải thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở do công tác rà soát hệ thống hóa văn bản là công tác khó đòi hỏi phải cẩn thận nên mất nhiều thời gian để thực hiện.

4.5. Đánh giá tình hình thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, hoạt động phối hợp trong công tác này trong năm 2019

Nhìn chung công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của địa phương đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Qua rà soát, hệ thống hóa đã kịp thời phát hiện một số lượng khá lớn văn bản hết hiệu lực, không còn phù hợp, chồng chéo cần xử lý góp phần bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ

thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương với hệ thống pháp luật của Trung ương.

Mặc khác, trong thời gian qua các đơn vị đã tích cực quan tâm, phối hợp chặt chẽ cùng tiến hành triển khai nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản. Về chất lượng hệ thống hóa, bước đầu các đơn vị cơ bản đã xác định được các văn bản thuộc trách nhiệm hệ thống hóa văn bản của đơn vị mình. Nhìn chung, việc triển khai nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tương đối thuận lợi. Điều này xuất phát từ sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị đã nhận thức được vai trò, ý nghĩa của công tác rà soát, hệ thống hóa trong quá trình xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật nên đã quan tâm, tích cực trong tổ chức thực hiện.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

a) Trong công tác kiểm tra

- Hiện tại toàn tỉnh chưa có cộng tác viên kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, việc thực hiện kiểm tra, xử lý văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh do Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp cấp huyện thực hiện, ngoài ra công tác phối hợp trong quá trình tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật còn chưa được chú trọng, chưa huy động được các hội, đoàn thể cùng tham gia dẫn đến hiệu quả của công tác này chưa như mong muốn.

- Đây là công việc liên quan đến nhiều quy định của nhiều loại văn bản QPPL khác nhau, đòi hỏi cơ quan, cá nhân thực hiện công tác kiểm tra và xử lý văn bản QPPL phải có trình độ chuyên môn, kiến thức tổng hợp và kinh nghiệm công tác, trong khi đội ngũ công chức tư pháp cấp xã còn hạn chế về nghiệp vụ, lúng túng trong việc phân biệt giữa văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính; chưa có kinh nghiệm trong việc kiến nghị biện pháp xử lý văn bản.

b) Trong công tác rà soát, hệ thống hóa

- Đối tượng văn bản quy phạm pháp luật cần phải rà soát kỳ 2014-2018 là rất lớn, liên quan đến tất cả các lĩnh vực. Trong khi đó hệ thống pháp luật là căn cứ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương từ trước đến nay luôn thay đổi dẫn đến việc rà soát, đối chiếu gặp không ít khó khăn trong việc tập hợp các văn bản thuộc đối tượng rà soát và văn bản làm căn cứ pháp lý rà soát.

- Công tác rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật là một nhiệm vụ tương đối phức tạp, đòi hỏi cán bộ được phân công phụ trách lĩnh vực này phải có trình độ chuyên sâu, có trách nhiệm và thâm niên công tác lâu dài. Trong khi đó, đội ngũ cán bộ pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã ở địa phương thường xuyên có sự thay đổi và chưa được quan tâm đúng mức dẫn đến công tác văn bản nói chung và công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản chưa được thực hiện thường xuyên, kịp thời nên chất lượng báo cáo hầu hết chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Công tác lưu trữ văn bản ở các sở, ban, ngành tỉnh, huyện, thành phố không tốt dẫn đến việc tập hợp, hệ thống văn bản thuộc đối tượng rà soát, hệ thống chưa bảo đảm đầy đủ, toàn diện.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Kiến nghị Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật – Bộ Tư pháp sớm triển khai phần mềm "Hỗ trợ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật" nhằm hỗ trợ thêm công cụ cho công chức thực hiện việc kiểm tra văn bản của địa phương một cách nhanh chóng và kịp thời.

- Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL - Sở Tư pháp thực hiện chức năng góp ý, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL (công chức thẩm định văn bản cũng là công chức kiểm tra văn bản) nên trùng lắp trong thực hiện nhiệm vụ, vì vậy khó phát hiện được những sai sót trong văn bản được ban hành hoặc e dè khi xử lý. Để khắc phục được những hạn chế, tồn tại trong công tác tự kiểm tra văn bản QPPL, đề nghị Bộ Tư pháp tham mưu cấp có thẩm quyền có văn bản hướng dẫn cụ thể về công chức thực hiện việc kiểm tra và công chức thực hiện việc thẩm định riêng biệt, có như thế mới tăng cường tính độc lập tương đối của các chủ thể thực hiện kiểm tra, xử lý văn bản QPPL.

- Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Nội vụ sớm có hướng dẫn quy định cụ thể hơn về cán bộ pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo tinh thần Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam – BTP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- CVP, các PVP Nhung, Long;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

081

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc